

Số: 02 /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 11 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý vật liệu xây dựng  
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ĐẠI BIỂU QUẢN LÝ  
CÔNG AN

Số 219  
ngày 19/01/2017

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;  
Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;  
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;  
Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;  
Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;  
Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKH-CN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1627/TTr-SXD ngày 13 tháng 12 năm 2016; Báo cáo thẩm định số 355/BCTĐ-STP ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (thực hiện);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- VP Chính phủ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH Đơn vị tỉnh BK (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT Công báo, Cổng thông tin ĐT tỉnh BK;
- Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN-XDCB

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**\* Nông Văn Chí**

1922  
1923



## QUY ĐỊNH

Về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2017/QĐ-UBND  
ngày 11 /01/2017 của UBND tỉnh)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gồm: Hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý chất lượng, kinh doanh vật liệu xây dựng; Trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng hoặc liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong quy định này, những từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Tiêu chuẩn cơ sở là tiêu chuẩn do tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và các cơ quan, tổ chức khác công bố để áp dụng trong các hoạt động của tổ chức đó.
2. Công bố tiêu chuẩn áp dụng là việc tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng thông báo về tiêu chuẩn áp dụng hoặc các đặc tính cơ bản của các sản phẩm vật liệu xây dựng của mình sản xuất ra hoặc đang kinh doanh.
3. Công bố hợp quy là việc tổ chức, cá nhân phải công bố các sản phẩm vật liệu xây dựng phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật bắt buộc áp dụng khi chưa được chuyển thành các quy chuẩn kỹ thuật.
4. Chứng nhận hợp quy là việc xác nhận các sản phẩm vật liệu xây dựng phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật bắt buộc áp dụng khi chưa được chuyển thành các quy chuẩn kỹ thuật.

**Chương II**  
**KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN**  
**TỈNH BẮC KẠN**

**Điều 4. Yêu cầu về kinh doanh vật liệu xây dựng**

Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn phải đáp ứng các yêu cầu tại Điều 34, Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP đồng thời đáp ứng các yêu cầu sau đây:

1. Đối với cửa hàng, siêu thị kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi kê xếp sản phẩm phải ngăn nắp, gọn gàng, tránh đổ vỡ gây tai nạn, không lấn chiếm ngoài diện tích được phép kinh doanh. Riêng đá, cát, sỏi phải xây ô chứa, rào chắn kín tránh tràn, trôi. Hệ thống thoát nước của địa điểm kinh doanh phải có hố thu, lắng đọng vật liệu bị tràn trôi, thường xuyên nạo vét thu gom và vận chuyển đến nơi quy định, không để ảnh hưởng tới hệ thống thoát nước chung của khu vực và môi trường xung quanh. Đối với gạch, đá ốp lát: Không được cắt, mài ở vỉa hè đường phố, không để nước, bụi bắn bắn vương vãi ra nơi công cộng.

2. Đối với nhóm vật liệu xây dựng công kênh, khối lượng lớn, dễ gây bụi: Địa điểm kinh doanh phải có đủ bến bãi để tập kết thuận lợi cho các phương tiện vận tải ra vào, nơi kê xếp sản phẩm phải ngăn nắp, gọn gàng, tránh đổ vỡ gây tai nạn, không lấn chiếm ngoài diện tích được phép kinh doanh.

3. Đối với vôi xây dựng (vôi tôi, vôi cục, vôi bột): Địa điểm kinh doanh vôi xây dựng không được đặt ở các khu vực đông dân cư, xung quanh trường học, các trung tâm văn hóa thể thao, bệnh viện, chợ... Việc tôi vôi và dự trữ vôi phải bằng thùng, bể xây có nắp đậy hoặc hố đào có hàng rào che chắn cao ít nhất 1,5m, đặt ở nơi có ít người qua lại. Có hàng rào che chắn, biển báo nguy hiểm khu vực hố vôi, bể vôi.

4. Đối với các loại vật liệu xây dựng dễ cháy, có mùi, hóa chất độc hại, bụi bẩn: Việc tồn trữ và vận chuyển đối với những loại vật liệu này phải có bao bì đóng gói đối với dạng bột; thùng, hộp, téc chứa kín đối với dạng lỏng; nơi tồn trữ, kinh doanh các loại vật liệu này phải đặt xa nơi sinh lửa. Không được để các dung môi, phụ gia và sơn ở nơi gần nguồn nước, giếng ăn, ao hồ, nơi có nhiệt độ cao, có khả năng phát cháy. Có biện pháp bảo vệ môi trường và tính mạng, tài sản của nhân dân.

**Điều 5. Sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường**

Theo quy định tại Điều 38, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường phải được người bán hàng thực hiện các yêu cầu về quản lý chất lượng sau đây:

a) Chỉ được phép kinh doanh đối với các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng đạt tiêu chuẩn đã công bố áp dụng. Đối với các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được quy định tại QCVN 16:2014/BXD thì phải có chứng nhận hợp quy.

- b) Sản phẩm vật liệu xây dựng có nhãn và nhãn phải bảo đảm ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.
- c) Chịu sự kiểm tra chất lượng hàng hóa theo quy định.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, NGÀNH, CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ, SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về vật liệu xây dựng;
2. Tổ chức lập, quản lý các quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng, quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; chất lượng, kinh doanh vật liệu xây dựng; các chương trình, đề án phát triển vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường. Định kỳ rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định để Quy hoạch phù hợp với thực tế tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Bắc Kạn.
3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về khuyến khích hoặc hạn chế đầu tư, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu xây dựng.
5. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng tại địa phương theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra chất lượng các loại sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;
6. Thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về xây dựng.
7. Tổ chức kiểm tra, thanh tra các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Thanh tra Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thanh tra chuyên ngành về các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.
8. Theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng tại địa phương. Hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng về các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của địa phương.
9. Các nhiệm vụ khác về quản lý vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng;

a) Lập quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường;

b) Cung cấp thông tin về:

- Kết quả thăm dò, khai thác, trữ lượng các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh;

- Tài liệu, thông tin về tình hình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng;

- Các thông tin khi có yêu cầu để phục vụ công tác quản lý quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng và quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường;

c) Công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm các hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

## **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Công thương**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế chính sách, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại về vật liệu xây dựng nhằm giúp các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

2. Chủ trì xây dựng quy hoạch các cụm công nghiệp để thu hút các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng đầu tư vào cụm công nghiệp.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng có sử dụng hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn trong sản xuất.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất vật liệu xây dựng và hỗ trợ di dời cơ sở sản xuất sản xuất vật liệu xây dựng gây ô nhiễm môi trường vào khu, cụm công nghiệp.

5. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với tổ chức, cá nhân hoạt động về vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Tổ chức kiểm tra, thanh tra về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức các hoạt động khoa học kỹ thuật để giới thiệu và phổ biến những công nghệ hiện đại trong nước và thế giới trong việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức thẩm định công nghệ khai thác, chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng thuộc dự án đầu tư triển khai trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng: Hướng dẫn, phổ biến các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và hướng dẫn thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các dự án nghiên cứu phát triển, đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường phù hợp với quy hoạch;

2. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng tháng cung cấp cho Sở Xây dựng danh sách doanh nghiệp được cấp mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp tạm ngừng hoặc bị cấm hoạt động, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đầu tư trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng, UBND huyện, thành phố kiểm tra hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng của doanh nghiệp sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng cùng các đơn vị có liên quan tổ chức quản lý và thực hiện quy hoạch vật liệu xây dựng sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Phối hợp với các Sở, Ngành liên quan hướng dẫn các chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ hiện đại khi chấm dứt hoạt động các cơ sở sản xuất có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường và hiệu quả kinh tế thấp.

2. Chủ trì kiểm tra việc niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết các loại vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân sản xuất, cung ứng vật liệu xây dựng trên địa bàn.

## **Điều 12. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thực hiện các quy định về: Bảo hộ lao động, an toàn, vệ sinh lao động và các quy định liên quan đến pháp luật lao động.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra đối với máy móc, thiết bị đưa vào sản xuất, chế biến, khai thác trong lĩnh vực vật liệu xây dựng (nếu có) đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

## **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải**

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn các ngành, các địa phương thực hiện công tác quản lý Nhà Nước về giao thông vận tải trên địa bàn các địa phương có hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Phối hợp cùng các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp và xây mới các tuyến đường giao thông tới khu công nghiệp, các cụm công nghiệp, các nhà máy sản xuất và các khu vực khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển nguyên nhiên liệu, vật tư cho sản xuất và lưu thông sản phẩm đi tiêu thụ.

3. Thực hiện kiểm tra và xử lý các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông; lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường; gây bụi bẩn, mất mỹ quan đường phố.

## **Điều 14. Trách nhiệm của Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn**

Phối hợp với các ngành có chức năng quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu xây dựng, đảm bảo không ảnh hưởng đến rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, công trình thủy lợi, công trình bảo vệ bờ sông, suối; đất trồng lúa... và các nội dung công việc có liên quan khác.

## **Điều 15. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

1. Chỉ đạo các lực lượng công an phối hợp với Thanh tra Xây dựng, Thanh tra Giao thông, Quản lý thị trường, Chính quyền các địa phương kiểm tra và xử lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng trên địa bàn vi phạm hành chính về điều kiện kinh doanh tại Quy định này trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

2. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, lực lượng Cảnh sát môi trường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Luật Phòng cháy chữa cháy và Luật Bảo vệ môi trường.

## **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Chỉ đạo phòng chức năng thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn, cụ thể:

1. Tổ chức chỉ đạo, tuyên truyền và hướng dẫn công tác quản lý nhà nước

đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn quản lý, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Đề xuất việc xây dựng quy hoạch, bổ sung quy hoạch các địa điểm được phép sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng đảm bảo phù hợp với các quy định của tỉnh và điều kiện thực tế trên địa phương.

4. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện các cuộc điều tra, thống kê các tổ chức cá nhân thực tế khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm và đột xuất về tình hình đầu tư, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, tình hình sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn gửi Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác về lĩnh vực vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

1. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

2. Giám sát, kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm và kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền và Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định.

3. Thực hiện công tác báo cáo đột xuất hoặc định kỳ gửi về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thực hiện các nhiệm vụ khác về lĩnh vực vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Khoáng sản và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện nghiêm túc Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng theo qui định tại Điều 31, Điều 35 Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP.

3. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong ranh giới mỏ; khai thác, chế biến hợp lý tiết kiệm đúng thiết kế mỏ, thực hiện an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ và phục hồi môi trường - môi sinh - đất đai; bảo đảm quyền lợi của nhân dân địa phương nơi hoạt động khai thác mỏ, ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương nơi có hoạt động khoáng sản, bồi thường các thiệt hại do hoạt động khoáng sản của mình gây ra...

4. Trước khi đi vào hoạt động khai thác cần công bố quy hoạch, cắm mốc quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản trên đất theo quy định hiện hành xong

mới được tổ chức khai thác.

5. Thực hiện kê khai giá, niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết theo quy định. Khi có biến động về giá thì các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm gửi văn bản về Sở Tài chính và Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi.

6. Tuân thủ các quy định về thanh tra, kiểm tra, chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Định kỳ hàng năm cung cấp thông tin và gửi về Sở Xây dựng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng đã được công bố hợp chuẩn.

## **Chương IV** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 19. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để được hướng dẫn và tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / ~~---~~

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Chí